

# THỎA THUẬN THUẾ DOANH NGHIỆP TOÀN CẦU VÀ NHỮNG TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆT NAM

Trúc Linh

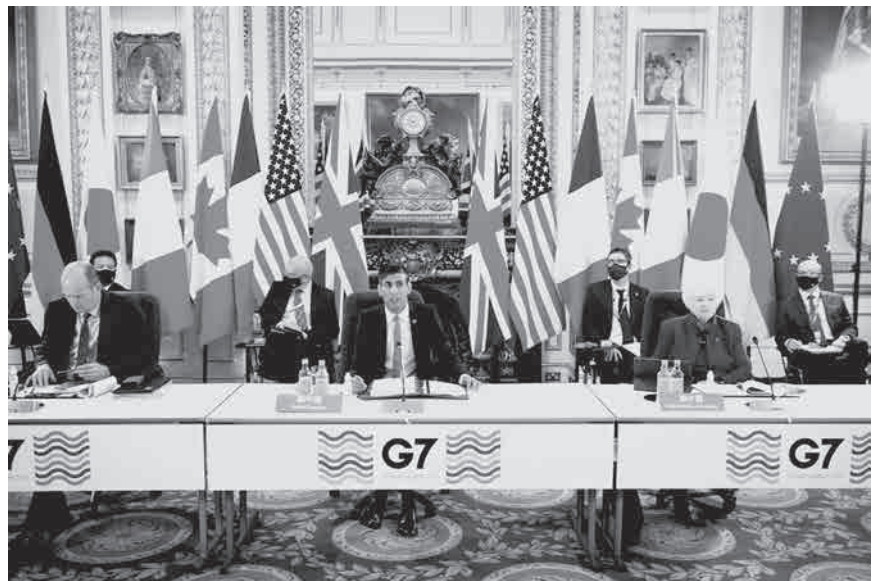
**Nhóm các nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới (G7) vừa đạt được thỏa thuận mang tính bước ngoặt, khi nhất trí về mức thuế doanh nghiệp toàn cầu tối thiểu là 15%. Theo giới chuyên gia kinh tế, đây là một bước tiến mang tính lịch sử về cải cách hệ thống thuế doanh nghiệp toàn cầu, chấm dứt cuộc đua giảm thuế doanh nghiệp giữa các nước. Tuy nhiên, để thỏa thuận mức thuế thống nhất được áp dụng rộng rãi trên phạm vi toàn cầu vẫn còn là một chặng đường dài.**

## Bước tiến tích cực về thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu

Trong nhiều năm qua, các quốc gia giàu có đã gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm sự đồng thuận về cách thức áp thuế đối với các công ty đa quốc gia lớn. Các tập đoàn khổng lồ, với doanh thu hàng tỷ USD trên toàn cầu này, thường chỉ nộp một mức thuế không đáng kể nhờ các biện pháp né thuế tinh vi, gây thiệt hại nghiêm trọng cho tài chính công.

Trong một động thái có thể huy động hàng trăm tỷ USD để giúp các chính phủ đối phó với hậu quả của Covid-19, nhóm các nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới (G7) đã đồng ý thiết lập mức thuế doanh nghiệp toàn cầu tối thiểu là 15%.

Thông cáo từ các Bộ trưởng tài chính G7 nêu rõ: "Chúng tôi cam kết đạt được một giải pháp hợp lý trong vấn đề phân bổ quyền áp thuế, theo đó các nước có quyền áp thuế đối với ít nhất 20% lợi nhuận vượt quá biên độ 10% đối với các công ty đa quốc gia lớn nhất



*Các nước G7 ngày 5/6 đã đạt được thỏa thuận về thuế thu nhập doanh nghiệp toàn cầu. Ảnh: Reuters*

và sinh lời nhiều nhất. Chúng tôi đảm bảo sự phối hợp hợp lý giữa việc áp dụng các luật thuế quốc tế mới với việc xóa bỏ toàn bộ thuế dịch vụ kỹ thuật số và các biện pháp tương tự liên quan đối với tất cả các công ty".

Cải cách thuế mới nhằm giải quyết 2 mục tiêu (được gọi là 2 trụ cột của Tổ chức Hợp tác

và Phát triển kinh tế - OECD) để đối phó với các công ty (đặc biệt là các công ty công nghệ) hoạt động ở nhiều quốc gia. Thứ nhất, cho phép các quốc gia đánh thuế một phần lợi nhuận do các công ty lớn thu được ở quốc gia đó dựa trên cơ sở doanh thu phát sinh, thay vì lấy nơi đặt trụ sở của công ty để áp mức thuế. Thứ hai, đặt ra

một mức thuế suất thuế doanh nghiệp tối thiểu trên thu nhập toàn cầu.

Với trụ cột thứ nhất, các quốc gia nơi các công ty đa quốc gia tạo ra doanh thu sẽ được trao quyền đánh thuế mới đối với ít nhất 20% của phần lợi nhuận vượt trên biên độ 10% đối với các công ty lớn nhất và có lợi nhuận cao nhất (các tỷ lệ phân bổ lại 20% và 10% này vẫn cần được thống nhất). Trong khi đó, trụ cột thứ hai cho phép các quốc gia áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu ít nhất là 15%.

Đánh giá về thỏa thuận thuế mới này, Bộ trưởng Tài chính Anh Rishi Sunak cho biết: “Sau nhiều năm thảo luận, các bộ trưởng tài chính G7 đã đạt được một thỏa thuận lịch sử nhằm cải cách hệ thống thuế toàn cầu để phù hợp với kỷ nguyên kỹ thuật số toàn cầu, và quan trọng hơn, đảm bảo tính công bằng”.

Còn theo Bộ trưởng Tài chính Mỹ Janet Yellen, “cam kết quan trọng, chưa từng có tiền lệ này” sẽ kết thúc cái gọi là cuộc chạy đua xuống đáy trong thuế thu nhập doanh nghiệp, đảm bảo sự công bằng cho tầng lớp trung lưu và người lao động ở Mỹ cũng như trên thế giới. Bà Yellen đồng thời cũng cho rằng điều này sẽ khuyến khích các nước cạnh tranh dựa trên những cơ sở tích cực.

Bộ trưởng Tài chính Đức Olaf Scholz nhận định thỏa thuận này là “tin xấu đối với các thiên đường thuế trên toàn thế giới”, đồng thời cho biết thêm: “Các công ty sẽ không còn có thể trốn tránh nghĩa vụ thuế bằng cách chuyển lợi nhuận của họ tới các quốc gia có mức thuế thấp nhất”. Thỏa thuận cũng hứa hẹn sẽ chấm dứt các khoản thuế dịch vụ kỹ thuật số quốc gia mà Anh và các nước

châu Âu khác áp dụng với những công ty đa quốc gia của Mỹ, điều mà Washington cho rằng mang tính phân biệt đối xử và thiếu công bằng đối với các doanh nghiệp của nước này.

Phản ứng trước các thông tin về thỏa thuận, một số hãng công nghệ hàng đầu thế giới của Mỹ cho biết đang tập trung theo dõi cách thức thỏa thuận có thể ảnh hưởng đến những quy định về thuế.

Ông Nick Clegg, Phó chủ tịch Facebook phụ trách các vấn đề toàn cầu và cũng là cựu Phó thủ tướng Anh cho biết: “Thỏa thuận này là một bước đi đầu tiên quan trọng, hướng tới sự ổn định cho các doanh nghiệp và củng cố niềm tin công chúng vào hệ thống thuế toàn cầu”. Ông cũng nhận định: “Chúng tôi muốn quá trình cải cách thuế quốc tế thành công và nhận ra rằng điều này có thể khiến những công ty như Facebook phải trả nhiều thuế hơn và ở những nơi khác nhau”.

Hãng công nghệ khổng lồ khác là Google cũng ủng hộ việc thay đổi quy định thuế quan quốc tế, đồng thời hy vọng các nước tiếp tục hợp tác cùng nhau để đảm bảo một thỏa thuận cân bằng và bền vững.

Trong khi đó, phát ngôn viên của Amazon cho rằng “Chúng tôi tin tưởng một quy trình do OECD dẫn đầu nhằm đưa ra một giải pháp đa phương sẽ giúp đem lại sự ổn định cho hệ thống thuế quan quốc tế. Thỏa thuận của G7 là một bước đi được hoan nghênh nhằm hướng tới nỗ lực đạt được mục tiêu này”.

Mặc dù thỏa thuận đã được các nước G7 đồng ý về mặt nguyên tắc, nhưng rất nhiều chi tiết còn cần được soạn thảo và đạt được sự đồng thuận ở các vòng tiếp theo.

Các biện pháp vừa được G7 thông qua còn cần phải tìm được sự ủng hộ rộng rãi hơn tại cuộc họp của nhóm G20, trong đó bao gồm một số nền kinh tế mới nổi, dự kiến sẽ diễn ra vào tháng Bảy tới ở Venice, Italy cùng với cuộc đàm phán được lên kế hoạch với sự tham dự của 135 quốc gia tại Paris, Pháp.

### **Những tác động đến Việt Nam**

Theo giới chuyên gia đánh giá, thỏa thuận đánh thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu sẽ tác động đến Việt Nam theo 3 cách. Thứ nhất, hiệp định thuế mới này có thể làm giảm khả năng thu hút các công ty nước ngoài của Việt Nam bằng các chính sách ưu đãi thuế.

Mặc dù thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của Việt Nam là 20%, cao hơn mức tối thiểu để xuất, nhưng Việt Nam đang ưu đãi thuế cho nhiều đối tượng/loại dự án, như miễn thuế 4 năm, giảm 50% trong 9 năm, thuế suất ưu đãi 10% trong 15 năm cho các công ty công nghệ cao đủ điều kiện. Nếu mức thuế tối thiểu toàn cầu là 15% được áp dụng, thì những lợi ích mang lại từ chính sách ưu đãi thuế mà các công ty này được hưởng tại Việt Nam sẽ không còn nữa.

Tuy nhiên, thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu có dẫn đến sự thay đổi nào trong chính sách ưu đãi thuế ở Việt Nam hay không còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác và khó có thể xảy ra trong thời gian ngắn tới đây, do còn một số lượng đáng kể đối tượng được hưởng lợi từ chính sách ưu đãi sẽ không nằm trong phạm vi của quy định thuế toàn cầu mới. Trong mọi trường hợp, các tổ chức/dự án đang triển khai và đã được hưởng ưu đãi sẽ được bảo đảm theo quy định của Luật Đầu tư Việt Nam.

Thứ hai, đối với việc phân bổ thuế cho các quốc gia thị trường,

# ASEAN – NHẬT BẢN: QUAN HỆ HỢP TÁC BỀN CHẶT, TỪ TRÁI TIM ĐẾN TRÁI TIM

Bích Ngọc

xét đến Việt Nam là một nước có thị trường nội địa tương đối lớn, sáng kiến thuế này có thể có lợi cho Việt Nam, vì nó sẽ cho phép Việt Nam được quyền đánh thuế ở một chừng mực nào đó đối với các công ty công nghệ và thương mại điện tử có doanh thu lớn tại Việt Nam. Ước tính, Việt Nam đang thất thu lớn tiền thuế từ các giao dịch thương mại điện tử tại các công ty thương mại điện tử và công nghệ, ví dụ như Netflix, Facebook, Google và các nền tảng thị trường khác.

Bên cạnh đó, gần đây Việt Nam đã thông qua Nghị định số 126/2020/ND-CP hướng dẫn Luật Quản lý thuế mới nhằm quản lý việc thu thuế từ các doanh nghiệp thương mại điện tử (thông qua hình thức tự đăng ký hoặc yêu cầu ngân hàng khấu trừ thuế), tuy nhiên, hiện chưa thể khẳng định Nghị định mới sẽ thành công như thế nào trong việc tăng nguồn thu thuế từ các công ty này.

Trong khi đó, quy định về thuế toàn cầu mới có thể cũng sẽ khó mang lại kết quả tốt hơn cho Việt Nam vì cơ chế chia sẻ thuế cho các quốc gia thị trường cũng sẽ đòi hỏi một hệ thống quản lý thuế có năng lực và các nỗ lực phối hợp ở tầm quốc tế. Đây cũng là một trong những mối lo ngại của Diễn đàn Hợp tác chung thực hiện các giải pháp chống xói mòn cơ sở tính thuế và chuyển lợi nhuận của OECD khi thảo luận về kế hoạch chi tiết cho trụ cột thứ nhất này, bởi đây sẽ là một thách thức lớn đối với các nước đang phát triển với năng lực quản lý thuế thường còn yếu.

Thứ ba, mức thuế doanh nghiệp tối thiểu mới có thể ảnh hưởng đến việc cơ cấu các giao dịch trong đơn vị thành viên của các công ty đa quốc gia, vì các công ty này thường sử dụng cơ chế giá nội bộ để quản lý các nghĩa vụ thuế trên toàn cầu. Giao dịch trong nội bộ của các công ty đa quốc gia là một lĩnh vực mà các cơ quan chức năng của Việt Nam đang tiến hành rà soát chặt chẽ để tránh việc lạm dụng thuế./.

**T**rái qua gần 5 thập kỷ, ASEAN và Nhật Bản đã xây dựng mối quan hệ hợp tác trải rộng trên nhiều lĩnh vực và trở thành những đối tác tin cậy của nhau. Cơ sở để tạo dựng niềm tin cho mối quan hệ hợp tác này là việc hai bên luôn coi trọng quan hệ đối tác chiến lược của nhau. Đối với Nhật Bản, luôn ủng hộ đoàn kết ASEAN và coi trọng vai trò trung tâm của ASEAN trong khu vực, tôn trọng và luôn đóng góp rất trách nhiệm vào các cơ chế do ASEAN dẫn dắt như: Cơ chế hợp tác giữa ASEAN và ba quốc gia Đông Bắc Á gồm Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc (ASEAN+3); Cơ chế cấp cao Đông Á (EAS); Cơ chế đối thoại an ninh hàng đầu giữa các nước ASEAN và các đối tác quan trọng ở châu Á - Thái Bình Dương (ARF); Cơ chế hợp tác quốc phòng chính thức giữa ASEAN và các nước đối tác - đối thoại quan trọng của ASEAN (ADMM+),... Xác định một tình bạn lâu dài, Nhật Bản mong muốn tiếp tục thúc đẩy hợp tác toàn diện với ASEAN trên cả 4 trụ cột: Đối tác vì hoà bình và ổn định, Đối tác vì thịnh vượng, Đối tác vì chất lượng cuộc sống và Đối tác từ trái tim đến trái tim. Ngược lại, Nhật Bản là một đối tác tích cực của ASEAN, đóng góp tích cực cho đối thoại, hợp tác vì hoà bình, ổn định và thịnh vượng tại khu vực.

Trong những năm qua, hai bên đã cùng nhau thực hiện hiệu quả các Tuyên bố chung của Lãnh đạo Cấp cao như: Tuyên bố chung Hội nghị Cấp cao Kỷ niệm 45 năm Quan hệ Hữu nghị và Hợp tác ASEAN-Nhật Bản (năm 2018) và Tuyên bố chung Hội nghị Cấp cao ASEAN-Nhật Bản lần thứ 22 về Kết nối (năm 2019)... cũng như phối hợp triển khai Tuyên bố chung Hợp tác ASEAN-Nhật Bản về quan điểm chung của ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (AOIP). Theo đó, ASEAN và Nhật Bản ưu tiên tăng cường hợp tác về kết nối, phát triển hạ tầng, thông qua thực hiện Đối tác Giao thông ASEAN-Nhật Bản (AJTP); đàm phán Hiệp định Dịch vụ Hàng không ASEAN-Nhật Bản; gắn kết giữa việc triển khai Sáng kiến của Nhật Bản về Đối tác mở rộng về hạ tầng chất lượng cao với Kế hoạch Tổng thể Kết nối ASEAN 2025 (MPAC 2025)... Hai bên cũng ghi nhận những kết quả tích cực trong triển khai các dòng hành động trong Kế hoạch sửa đổi 2017 thực hiện Tuyên bố tầm nhìn ASEAN-Nhật Bản; Kế hoạch hành động 2018-2022 thực hiện Tuyên bố Tầm nhìn Quan hệ hữu nghị và hợp tác ASEAN-Nhật Bản. Đặc biệt, các nước ASEAN ghi nhận sự hỗ trợ hiệu quả của Nhật Bản thông qua Quỹ Liên kết ASEAN-Nhật Bản (JAIF).